

Số: 197 /BC-GDĐT

Nhà Bè, ngày 04 tháng 3 năm 2021

BÁO CÁO

Sơ kết Học kỳ 1 và Triển khai nhiệm vụ Học kỳ 2, năm học 2020-2021 Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè

Căn cứ phương hướng và nhiệm vụ năm học 2020-2021 trong Báo cáo số 847/BC-GDĐT ngày 21 tháng 9 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (PGD&ĐT) về Báo cáo Tổng kết thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 và triển khai phương hướng nhiệm vụ năm học 2020-2021,

Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè báo cáo sơ kết Học kỳ 1 và triển khai nhiệm vụ Học kỳ 2 năm học 2020-2021 như sau:

Phần I

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2020-2021

Quán triệt yêu cầu, nhiệm vụ chung của năm học 2020-2021, các bộ phận chuyên môn nghiệp vụ PGD&ĐT và từng trường thuộc các ngành, cấp học đã xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện với kết quả đạt được trong học kỳ 1 như sau:

I. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG

- 100% trường học đã nghiêm túc thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị trong năm 2020 với chủ đề “*Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” gắn với việc thực hiện chương trình khắc phục các khuyết, nhược điểm qua kiểm điểm theo tinh thần Nghị quyết TW 4 khóa XII của Đảng; cuộc vận động “*Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*” và phong trào thi đua “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”.

- Quán triệt phương hướng nhiệm vụ năm học 2020-2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo (SGD&ĐT); yêu cầu nhiệm vụ năm học của PGD&ĐT, các trường đã tích cực phát huy dân chủ cơ sở, thực hiện đầy đủ, thường xuyên các quy định về 03 công khai; tổ chức tốt Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- Công tác giáo dục truyền thống được tổ chức thực hiện với nhiều hình thức, nội dung sinh động, phù hợp với từng ngành, cấp học. Các hoạt động ngoại khóa trong Học kỳ I được từng trường quan tâm đúng mức, có nền nếp; việc hoàn thành các nhiệm vụ được giao ngày càng nâng cao về chất lượng, kịp thời và có hiệu quả.

- Công tác chính trị tư tưởng được duy trì thường xuyên; qua đó, đã động viên đội ngũ từng cơ sở giáo dục giữ vững nền nếp, kỷ cương, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

II. CÔNG TÁC TỔ CHỨC

1. Tình hình trường, lớp, đội ngũ

Tính đến 31/12/2020, tình hình trường, lớp, đội ngũ (chưa tính số nhân viên, giáo viên thỉnh giảng) trên địa bàn toàn Huyện như sau:

Tiêu đề	Số Trường, Nhóm-lớp	Số Lớp, Nhóm-lớp	Đội ngũ		
			CBQL	GV	Tổng cộng
1. MẦM NON	88	389	69	762	831
- Trường CL	13	145	34	297	331
- Trường NCL	32	146	35	283	318
- Nhóm, lớp NCL	43	98	-	182	182
2. TIỂU HỌC	14	419	34	562	596
3. THCS	08	220	20	319	339
4. NGÀNH KHÁC	01	-	01	02	03
- Trường BDGD	01	-	01	02	03
TỔNG CỘNG	111	1.028	124	1.645	1.769
<i>Trong đó: Công lập</i>	36	784	89	1.180	1.269

2. Các mặt công tác đã thực hiện

a) Về tổ chức bộ máy, biên chế

- Cán bộ quản lý (CBQL): Bổ nhiệm lại 09 CBQL (03 Hiệu trưởng; 06 Phó Hiệu trưởng); Bổ nhiệm mới 02 CBQL (Phó Hiệu trưởng).

- Giáo viên (GV): Điều chuyển (05 GV), nghỉ hưu (02 GV), nghỉ việc (13 GV).

- Nhân viên (NV): Hợp đồng tuyển dụng theo Nghị định 68 (07 NV).

b) Về chế độ chính sách, tiền lương

Đã giao chỉ tiêu biên chế nhân sự năm 2020 cho các đơn vị trực thuộc (1.906 người); thực hiện hồ sơ phụ cấp thâm niên nhà giáo cho 54 người; thực hiện hồ sơ bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp cho 40 GV, NV.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA CÁC NGÀNH, CẤP HỌC VÀ BỘ PHẬN NGHIỆP VỤ

1. Ngành học Mầm non (MN)

- Làm tốt công tác tham mưu phát triển mạng lưới trường MN công lập, đảm bảo thực hiện tỷ lệ trẻ MN học công lập và ngoài công lập theo đề án của Thành phố¹.

- Phát triển chương trình giáo dục MN phù hợp với văn hoá, điều kiện nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ, chỉ đạo các cơ sở giáo dục MN trong Huyện nghiêm túc thực hiện chương trình giáo dục MN theo quy định hiện hành. Tăng cường kiểm tra,

¹ Toàn Ngành học có 13 trường mầm non công lập, 32 trường mầm non tư thục và 43 cơ sở quy mô nhóm, lớp.

hướng dẫn, điều chỉnh kế hoạch giáo dục, cách tổ chức các hoạt động giáo dục đáp ứng yêu cầu chương trình và đảm bảo mục tiêu phát triển cho trẻ.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 493/GDDT-MN ngày 21 tháng 02 năm 2017 của SGD&ĐT về triển khai chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm*” giai đoạn 2016-2020.

- Đã triển khai thực hiện 03 chuyên đề cấp Huyện với 147 lượt người tham dự. Tổ chức bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) 09 chuyên đề theo chỉ đạo, triển khai của SGD&ĐT với 593 lượt người dự. Các Cụm chuyên môn tổ chức 30 chuyên đề học tập rút kinh nghiệm và hỗ trợ các cơ sở giáo dục MN ngoài công lập. Triển khai chỉ đạo thực hiện theo Kế hoạch số 241/KH-GDDT ngày 15 tháng 4 năm 2020 về chuyên đề “*Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non*”.

- Duy trì việc đảm bảo chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, bảo vệ sức khỏe và an toàn tuyệt đối cho trẻ, triển khai nội dung giáo dục giới tính cho trẻ mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi. Tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường và tỷ lệ trẻ học bán trú (*đặc biệt là trẻ 5 tuổi*).

- Tăng cường các giải pháp xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong các cơ sở giáo dục MN; kiểm tra cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo vệ sinh, an toàn và thuận lợi thực hiện công tác chăm sóc, nuôi dưỡng nhất là tại các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập và nhóm trẻ gia đình. Duy trì hình thức kiểm tra chéo đầu năm học về an toàn trường học, an toàn vệ sinh thực phẩm. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Ngành Y tế trong công tác phòng bệnh, phòng dịch, vệ sinh môi trường và cá nhân theo quy định; tổ chức cân đo, theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ, khám sức khỏe định kỳ, quản lý sức khỏe, tiêm chủng,... Triển khai thực hiện Đề án sửa học đường tại các cơ sở giáo dục MN trong Huyện.

- Chỉ đạo các trường thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch bệnh, công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong trường học. Đón các đoàn kiểm tra về an toàn thực phẩm Thành phố, kiểm tra giám sát phòng, chống dịch bệnh tay chân miệng, sởi và sốt xuất huyết của Sở Y tế. Không có dịch bệnh xảy ra trong các cơ sở giáo dục mầm non.

- Thực hiện công tác kiểm tra chuyên môn thường xuyên đối với các cơ sở giáo dục MN, đặc biệt đối với các cơ sở giáo dục MN ngoài công lập. Trong học kỳ 1, PGD&ĐT đã tiến hành kiểm tra 02 trường MN (*Sơn Ca và Vành Khuyên*).

- Tăng cường công tác quản lý các cơ sở giáo dục MN; thực hiện các kế hoạch, đề án. Tham mưu, phối hợp thẩm định, thành lập các trường MN tư thục đáp ứng nhu cầu phát triển trường MN trên địa bàn Huyện, góp phần nâng tỷ lệ trẻ được học tại các trường MN, chia sẻ áp lực số lượng trẻ tại các trường MN công lập và giảm số lượng trẻ học tại các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo nhằm nâng cao chất lượng giáo dục MN và thực hiện tỷ lệ trẻ MN học công lập và ngoài công lập theo Đề án của Thành phố, phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tăng cường công tác quản lý các cơ sở giáo dục MN ngoài công lập, phân công các trường công lập tiếp tục hỗ trợ các cơ sở giáo dục MN ngoài công lập về chuyên môn nghiệp vụ thông qua hình thức sinh hoạt cụm chuyên môn theo Quyết định số 863/KH-GDDT ngày 25/9/2020 của PGD&ĐT về việc thành lập cụm sinh hoạt chuyên môn Giáo dục mầm non, năm học 2020-2021 và các Cụm chuyên môn đã hoạt động có hiệu quả.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng việc thực hiện “*Kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non từ 6 tháng tuổi đến 18 tháng tuổi trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2014 đến 2020*” theo Quyết định số 4518/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2014 tại 03 trường MN (*Vàng Anh, Hướng Dương, Đồng Xanh*).

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch “*Hỗ trợ giữ trẻ ngoài giờ cho con công nhân tại Khu chế xuất và công nghiệp trên địa bàn Thành phố từ năm 2016 đến 2020*” tại Trường Mầm non Đồng Xanh theo Quyết định số 4243/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2016. Hiện có 172 trẻ (*Nhà trẻ: 39, Mẫu giáo: 133*) là con công nhân khu Công nghiệp Hiệp Phước đang học tại trường.

- Duy trì chất lượng giáo dục tại các trường MN đạt chuẩn quốc gia và trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục. Tiếp tục xây dựng Trường Mầm non Họa Mi đạt chuẩn trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế, đã hoàn thành báo cáo đánh giá kết thúc giai đoạn thực hiện 2016-2020 theo Đề án. Cùng cố mô hình “*Trường học thông minh - Lớp học thông minh*” tại Trường Mầm non Họa Mi và khuyến khích các trường có điều kiện trong Huyện từng bước đầu tư hình thành mô hình “*Trường học thông minh - Lớp học thông minh*” tại đơn vị.

Những kết quả đạt được:

- Đảm bảo công tác huy động trẻ ra lớp đạt chỉ tiêu². 100% trẻ được học bán trú và 2 buổi/ngày (*quy định 95%*).

- Thực hiện tốt chế độ và các quy định về dinh dưỡng, vệ sinh, phòng bệnh dịch. Chú trọng dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ an toàn cho bản thân theo yêu cầu chương trình. Theo dõi chặt chẽ tình trạng dinh dưỡng của trẻ³.

2. Giáo dục Phổ thông (PT)

- 100% trường tiểu học (TH) và trung học cơ sở (THCS) dạy 2 buổi/ ngày; đảm bảo hoàn thành kế hoạch giáo dục được giao có chất lượng và hiệu quả.

- 100% trường PT tiếp tục thực hiện tốt đề án “*Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016-2020*”. Thường xuyên có kế hoạch tổ chức cho học sinh ôn luyện và tham dự các kỳ thi Chứng chỉ Starters, Movers, Flyers, KET, PET,...; tiếp tục thí điểm tổ chức dạy Toán bằng tiếng Anh (THCS/ Nguyễn Bình Khiêm, Lê Văn Hưu, Lê Thành Công); THCS Nguyễn Bình Khiêm có 02 lớp tích hợp học các môn Khoa học tự nhiên bằng tiếng Anh; duy trì 100% trường TH, THCS tổ chức cho học sinh học giao tiếp tiếng Anh với giáo viên bản ngữ nhằm phát huy kỹ năng nghe và nói cho học sinh.

- 100% trường TH, THCS tổ chức giảng dạy Tin học, Thể dục, Âm nhạc, Mỹ thuật cho học sinh theo đúng chương trình quy định.

- 14/14 trường TH đã tăng cường giáo dục cho học sinh thực hiện theo 5 Điều Bác Hồ dạy qua bài “*Thư Bác Hồ gửi cho học sinh nhân ngày khai trường*”; giáo dục học

² Huy động được 1.362/3.562 trẻ nhà trẻ ra lớp, đạt 38,24% (*chi tiêu 38%*); trong đó, công lập: 531 trẻ, ngoài công lập: 831 trẻ; tỷ lệ trẻ nhà trẻ học công lập là 38,99%. Huy động được 6.888/7.100 trẻ mẫu giáo ra lớp, đạt 97,01% (*chi tiêu 97%*); trong đó, công lập: 3.680 trẻ, ngoài công lập: 3.208 trẻ; tỷ lệ trẻ mẫu giáo học công lập là 53,43%. Huy động trẻ 5 tuổi ra học tại các cơ sở giáo dục MN trong Huyện là 2.771 trẻ (*trong đó, công lập: 1.649 trẻ, ngoài công lập: 1.122 trẻ*).

³ Kết quả đạt được như sau: Đã giảm suy dinh dưỡng (SDD) thể nhẹ cân: 88/155, tỷ lệ 56,77% (CL: 67/123; NCL: 21/32); giảm SDD thể thấp còi: 33/96, tỷ lệ 34,38% (CL: 23/80; NCL: 10/16); giảm SDD thể còi: 22/53, tỷ lệ 41,51% (CL: 20/42; NCL: 2/11); giảm tình trạng dư cân – béo phì ở trẻ: 247/1.145, tỷ lệ 21,57% (CL: 187/195; NCL: 60/950). Trẻ SDD toàn Huyện là 130/8.250, tỷ lệ 1,58% (CL: 110/4.211; NCL: 20/4.039).

sinh theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh; sử dụng bộ tài liệu “*Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh*”; giáo dục quốc phòng và an ninh tích hợp vào các môn theo Thông tư 01/2017/TT-BGDĐT; giáo dục truyền thống dân tộc, lòng yêu nước nhân Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12; giáo dục an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp; tổ chức cho học sinh thực hiện lao động vệ sinh trường, lớp học. Các trường THCS thực hiện nghiêm túc và sử dụng 03 bộ tài liệu về giáo dục địa phương dành cho các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam để tổ chức giảng dạy kết hợp các hướng dẫn trên trang thông tin của Phòng Giáo dục trung học. Thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; phòng chống tham nhũng; chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông,...; triển khai thực hiện lồng ghép giáo dục quốc phòng và an ninh vào dạy học các môn Ngữ văn, Địa lý, Giáo dục công dân, Âm nhạc, Mỹ thuật; “*Sử dụng di sản trong dạy học Lịch sử, Địa lý và Âm nhạc*”; “*Sử dụng kho tài nguyên học liệu trong dạy học*”, “*Giáo dục môi trường*” cho học sinh.

- Giáo viên TH thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp giảng dạy, sử dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực, đặc biệt là phương pháp “*Bàn tay nặn bột*”; thực hiện việc phát huy tính tích cực của học sinh trong giờ học Toán, tích hợp giáo dục Quyền trẻ em trong tiết Sinh hoạt chủ nhiệm, tích hợp dạy Tâm lý học đường, hoạt động trải nghiệm; thực hiện thí điểm dạy học tiếng Việt thông qua nghệ thuật ở từng khối lớp; đưa âm nhạc hiện đại tích hợp lồng ghép vào môn Âm nhạc và các môn học khác; chú trọng dạy học phân hoá, dạy học cá thể, dạy học theo dự án, dạy học ngoài trời, ngoại khóa, dạy học bằng phương pháp trải nghiệm, ứng dụng công nghệ thông tin; quan tâm đến từng đối tượng học sinh trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình; phát huy vai trò tích cực của học sinh trong việc chủ động sưu tầm thông tin để nâng cao chất lượng học tập và giúp cho học sinh có điều kiện tự quản trong hoạt động nhóm tổ, lớp.

- Giáo viên THCS sử dụng các phương pháp dạy học tích cực vào trong tiết dạy phù hợp với đặc trưng của từng môn học như phương pháp trải nghiệm sáng tạo, dạy học theo sơ đồ tư duy, bàn tay nặn bột, dạy học theo dự án,... Đồng thời, các trường tạo điều kiện cho giáo viên dạy học theo các chủ đề tích hợp liên môn ở một số môn như Ngữ văn, Địa lý, Lịch sử, Sinh học, Vật lý, Giáo dục Công dân, Toán, Mỹ thuật; tích cực đưa hoạt động dạy học theo định hướng giáo dục STEM vào giảng dạy.

- Tổ chức kiểm tra học kỳ nghiêm túc, đúng quy chế; thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá, xếp loại học sinh theo đúng chỉ đạo.

- Duy trì việc giảng dạy và giáo dục trẻ chậm phát triển trí tuệ, tự kỷ học hoà nhập cùng với trẻ bình thường theo trình độ thực tế và tái hòa nhập trở lại lớp học khi trẻ đã phát triển bình thường.

- Đã triển khai thực hiện chương trình sách giáo khoa lớp 1 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; đang tiếp tục thực hiện bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 2 và lớp 6 trong năm học 2021-2022.

a) Cấp Tiểu học

Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp Một đạt 100%; duy trì sĩ số đạt 100%; 100% học sinh được học 2 buổi/ngày. Duy trì kết quả đánh giá, xếp loại học sinh cuối Học kỳ I toàn Huyện về phẩm chất⁴ và năng lực⁵ đạt cao. Kết quả tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố đạt giải cao⁶; Hội thi “Trường học xanh”, Trường TH Tạ Uyên đạt giải Nhì cấp Thành phố.

b) Cấp Trung học cơ sở

100% học sinh được học 2 buổi/ngày; duy trì sĩ số đạt 99,13% (giảm 0,79% so với cùng kỳ năm học trước). Kết quả đánh giá, xếp loại học sinh cuối Học kỳ I toàn Huyện về học lực⁷, hạnh kiểm⁸ đạt cao. Các trường THCS tham gia các Hội thi cấp Thành phố đạt nhiều giải cao⁹.

⁴ Đối với lớp 1: Yêu nước (Tốt-Đạt: 3.195/3.198 - 99,91%; Cần cố gắng: 03/3.198 - 0,09%); Nhân ái (Tốt - Đạt: 3.195/3.198 - 99,91%; Cần cố gắng: 03/3.198 - 0,09%); Chăm chỉ (Tốt-Đạt: 3.183/3.198 - 99,53%; Cần cố gắng: 15/3.198 - 0,47%); Trung thực (Tốt-Đạt: 3.194/3.198 - 99,87%; Cần cố gắng: 15/3.198 - 0,47%); Trách nhiệm (Tốt-Đạt: 3.189/3.198 - 99,72%; Cần cố gắng: 9/3.198 - 0,283%).

Đối với các lớp 2, 3, 4, 5: Chăm học, chăm làm (Tốt-Đạt: 11.838/11.855 - 99,86%; Cần cố gắng: 17/11.855 - 0,14%); Tự tin, trách nhiệm (Tốt-Đạt: 11.851/11.855 - 99,97%; Cần cố gắng: 04/11.855 - 0,03%); Trung thực, kỷ luật (Tốt-Đạt: 11.851/11.855 - 99,97%; Cần cố gắng: 04/11.855 - 0,03%); Đoàn kết, yêu thương (Tốt-Đạt: 11.853/11.855 - 99,98%; Cần cố gắng: 02/11.855 - 0,002%).

⁵ Đối với lớp 1: Tự phục vụ, tự quản (Tốt-Đạt: 3.153/3.198 - 98,59%; Cần cố gắng: 45/3.198 - 1,41%); Giao tiếp-Hợp tác (Tốt-Đạt: 3.167/3.198 - 99,03%; Cần cố gắng: 31/3.198 - 3,67%); Tự học và giải quyết vấn đề, sáng tạo (Tốt-Đạt: 3.101/3.198 - 96,97%; Cần cố gắng: 97/3.198 - 3,03%); Ngôn ngữ (Tốt-Đạt: 3.147/3.198 - 98,41%; Cần cố gắng: 51/3.198 - 1,59%); Tính toán (Tốt-Đạt: 3.121/3.198 - 97,59%; Cần cố gắng: 77/3.198 - 2,41%); Khoa học (Tốt-Đạt: 3.173/3.198 - 99,22%; Cần cố gắng: 25/3.198 - 0,78%); Thẩm mỹ (Tốt-Đạt: 3.185/3.198 - 99,59%; Cần cố gắng: 13/3.198 - 0,41%); Thể chất (Tốt-Đạt: 3.186/3.198 - 99,62%; Cần cố gắng: 12/3.198 - 0,38%).

Đối với lớp 2, 3, 4, 5: Tự phục vụ, tự quản (Tốt-Đạt: 11.831/11.855 - 99,80%; Cần cố gắng: 24/11.855 - 0,20%); Hợp tác (Tốt-Đạt: 11.830/11.855 - 99,79%; Cần cố gắng: 25/11.855 - 0,21%); Tự học và giải quyết vấn đề (Tốt-Đạt: 11.580/11.855 - 97,68%; Cần cố gắng: 275/11.855 - 2,32%).

⁶ Đạt 24/60 giáo viên tham gia dự thi, trong đó có 02 GV đạt giải Nhì (TH/Tạ Uyên, Lê Văn Lương); 02 GV đạt giải Ba (TH/Bùi Văn Ba, Lê Văn Lương); 02 GV đạt giải Khuyến khích (TH/Lâm Văn Bền, Trang Tấn Khuong).

⁷ Học lực: Giỏi: 4.459/9.549 - 46,70% (tăng 7,7% so với cùng kỳ năm học trước); Khá: 3.508/9.549 - 36,74% (giảm 2,1% so với cùng kỳ năm học trước); Trung bình: 1.419/9.549 - 14,86% (giảm 4,01% so với cùng kỳ năm học trước); Yếu: 158/9.549 - 2,31% (giảm 0,66% so với cùng kỳ năm học trước); Kém: 5/9.549 - 0,05% (tăng 0,02% so với cùng kỳ năm học trước).

⁸ Hạnh kiểm: Tốt: 8.550/9.549 - 89,54% (giảm 0,62% so với cùng kỳ năm học trước); Khá: 901/9.549 - 9,44% (tăng 1,04% so với cùng kỳ năm học trước); Trung bình: 98/9.549 - 1,03% (giảm 0,41% so với cùng kỳ năm học trước); Yếu: 0,0% (So với cùng kỳ năm học trước: 0,0%).

⁹ Hội thi “Thiết kế chủ đề dạy học theo định hướng STEM và liên môn tích hợp”: THCS Hai Bà Trưng (01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 03 giải Khuyến khích); THCS Lê Thành Công (01 giải Nhất); THCS Hiệp Phước (01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 01 giải Ba, 01 giải Khuyến khích); THCS Nguyễn Bình Khiêm (01 giải Nhất, 01 giải Khuyến khích); THCS Lê Văn Hưu (01 giải Nhì, 02 giải Ba, 02 giải Khuyến khích); THCS Nguyễn Thị Hương (01 giải Khuyến khích); THCS Nguyễn Văn Quý (01 giải Nhất, 03 giải Khuyến khích).

Hội thi “Trường học xanh”: THCS Hiệp Phước (01 giải Nhất); THCS Nguyễn Bình Khiêm đạt Giải trường có tỷ lệ học sinh tham gia vòng loại trực tuyến cao; THCS Lê Văn Hưu đạt giải đơn vị có học sinh tham gia vòng thi trực tuyến cao; THCS Nguyễn Thị Hương đạt 01 giải có học sinh tham dự nhiều nhất.

Cuộc thi “Đại sứ văn hóa đọc 2020”: THCS Nguyễn Bình Khiêm đạt Giải Câu chuyện sáng tác khuyến đọc hay và có hình ảnh minh họa bằng tranh đẹp nhất, 01 Giải Khuyến khích; THCS Nguyễn Thị Hương (01 giải Khuyến khích).

Hội thi trực tuyến “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”: THCS Nguyễn Văn Quý đạt 01 giải Tư.

Hội thi “Học sinh giỏi giải toán trên máy tính Casio”: THCS Nguyễn Bình Khiêm (01 giải Nhất; 4 giải Nhì); THCS Lê Văn Hưu (01 giải Nhất; 03 giải Nhì); THCS Hai Bà Trưng (01 giải Nhất); THCS Nguyễn Văn Quý (01 giải Nhất; 01 giải Nhì); THCS Lê Thành Công (02 giải Nhì).

Hội thi “Văn hay chữ tốt”: THCS Lê Thành Công đạt 02 giải Khuyến Khích.

Hội thi “Lớn lên cùng sách”: THCS Hiệp Phước đạt 01 giải “Sáng tạo cùng sách”; PGD&ĐT đạt giải tập thể.

Hội thi “Khéo tay kỹ thuật”: THCS Nguyễn Văn Quý (03 giải Nhất); THCS Nguyễn Bình Khiêm (01 giải Nhất; 02 giải Nhì); THCS Lê Văn Hưu (01 giải Nhì; 01 giải Ba); THCS Lê Thành Công (01 giải Nhì; 01 giải Ba); PGD&ĐT đạt giải Nhất toàn đoàn.

3. Công tác dạy nghề phổ thông, hoạt động giáo dục hướng nghiệp

Phòng Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các trường THCS trong Huyện tổ chức dạy nghề theo đúng nội dung, chương trình của BGD&ĐT; số học sinh đăng ký học nghề phổ thông khối 8 là 2.207 học sinh (03 môn: Điện dân dụng, Vẽ kỹ thuật và Tin học); Các trường THCS nghiêm túc triển khai thực hiện việc giảng dạy giáo dục hướng nghiệp cho học sinh khối 9, đồng thời, xây dựng lộ trình, kế hoạch phân luồng hướng nghiệp ngay từ đầu năm học 2020-2021.

4. Công tác giáo dục ngoài giờ lên lớp (NGLL)

- Phối hợp cùng Trung tâm Thể dục thể thao Huyện (TT.TDĐT) tổ chức cho học sinh tham gia giải “Thể thao học sinh” năm học 2020-2021 với 15 môn thi đấu nhằm giúp học sinh có thêm niềm vui khi đến lớp, đến trường, đồng thời góp phần rèn luyện sức khỏe.

- Phối hợp cùng Hội đồng Đội Huyện tổ chức Hội nghị tổng kết công tác Đội và phong trào thiếu nhi năm học 2019-2020, triển khai công tác Đội và phong trào thiếu nhi năm học 2020-2021 với chủ đề “Thiếu nhi Thành phố Hồ Chí Minh tự hào truyền thống, tiến bước lên Đoàn”; tổ chức các hoạt động “Về Nguồn” nhân kỷ niệm 76 năm ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2020).

- Các trường THCS đảm bảo đủ tiết hoạt động NGLL (02 tiết/ tháng); tích hợp giáo dục 05 bài về an toàn giao thông (ATGT); tổ chức thao giảng cấp trường, cấp Huyện với chủ đề “An toàn giao thông”; tham gia tốt cuộc thi tuyên truyền về phòng chống ma túy, HIV/AIDS do SGD&ĐT tổ chức và đạt giải cao trong cuộc thi¹⁰.

- Các trường PT tổ chức giảng dạy kỹ năng sống cho học sinh với các chủ đề như phòng chống ma túy học đường, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông,...; tổ chức cho học sinh tham quan dã ngoại, tiết học ngoài nhà trường tại Thảo Cầm Viên, Khu Công nghệ cao Củ Chi,... để học sinh được trải nghiệm, hình thành kiến thức, kỹ năng cần thiết trong cuộc sống; tổ chức nhiều hoạt động phong phú nhằm chào mừng Kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11) như phát động hội thi làm báo tường, vẽ tranh, làm thiệp, cắm hoa, biểu diễn văn nghệ,...

5. Công tác kiểm tra

- Đã kiểm tra công tác quản lý của Hiệu trưởng 03 trường công lập (MN/ Sơn Ca, Vành Khuyên; THCS Nguyễn Thị Hương); dự giờ 12 giáo viên MN với 05 hoạt động¹¹ và 08 giáo viên THCS với 08 tiết dạy¹². Nhìn chung qua kiểm tra, Hiệu trưởng các trường đã làm tốt nhiệm vụ quản lý, chưa phát hiện sai phạm đến mức phải xử lý. Những nội dung hạn chế, thiếu sót được đề nghị trong kết luận kiểm tra, các trường đều có xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện khắc phục, có báo cáo về PGD&ĐT. Nội dung tư vấn và thúc đẩy trong kiểm tra được tăng cường.

- Kiểm tra 09 trường¹³ MN, PT công lập về thu, sử dụng học phí, các khoản thu khác năm học 2020-2021 và kiểm tra cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới của Huyện. Nhìn chung, các trường thực hiện đúng việc

¹⁰ Hội thi vẽ tranh phòng chống HIV/AIDS: THCS Lê Thành Công đạt giải Nhì, THCS Lê Văn Hưu đạt giải Ba nội dung thi vẽ tranh cổ động.

¹¹ Tốt: 3, Khá: 2.

¹² Tốt: 2, Khá: 6.

¹³ MN/ Hoa Lan, Sao Mai, Hòa Mi; TH/ Lâm Văn Bền, Nguyễn Trục, Tạ Uyên; THCS/ Lê Văn Hưu, Nguyễn Văn Quý, Lê Thành Công.

thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác năm học 2020-2021 theo quy định; các trường đều có cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới của Huyện. Tuy nhiên, các trường cần tăng cường tuyên truyền, vận động phụ huynh tham gia đóng học phí và các khoản thu khác năm học 2020-2021 không sử dụng tiền mặt¹⁴.

- Kiểm tra việc tổ chức kiểm tra định kì Cuối học kì I cấp TH và THCS. Phòng Giáo dục và Đào tạo đã kiểm tra 100% trường TH và THCS. Qua kiểm tra, các trường chuẩn bị tốt cơ sở vật chất, phòng kiểm tra và nhân sự. Cán bộ, giáo viên, nhân viên thể hiện tốt tinh thần trách nhiệm, hoàn thành nhiệm vụ được giao. Học sinh làm bài trật tự, nghiêm túc.

- Đã tổ chức kiểm tra kỳ thi học sinh giỏi lớp 9 cấp Huyện.

6. Hoạt động bồi dưỡng giáo dục

a) Công tác bồi dưỡng chuẩn hóa, trên chuẩn, sau đại học

(Số liệu tính đến cuối học kỳ I, năm học 2020-2021 của cơ sở giáo dục công lập)

Tiêu đề	Ngành học MN	Cấp TH	Cấp THCS
1. Cán bộ quản lý			
1.1. Chuyên môn nghiệp vụ			
a) Đạt chuẩn	34/34 (100%)	34/34 (100%)	20/20 (100%)
- Đang học đạt chuẩn:	-	-	-
b) Trên chuẩn			
- Đã đạt trên chuẩn:	30/34 (88,24%)	2/34 (5,88%)	4/20 (20,0%)
- Đang học trên chuẩn:	3/34 (2,94%)	3/34 (8,82%)	2/20 (10,0%)
1.2. Quản lý giáo dục			
- Đã học:	31/34 (91,18%)	30/34 (88,24%)	19/20 (95,0%)
- Đang học:	-	-	-
1.3. Sau đại học			
- Đã học:	9/34 (26,47%)	5/34 (14,71%)	8/20 (40,0%)
- Đang học:	13/34 (38,24%)	9/34 (26,47%)	7/20 (35,0%)
2. Giáo viên			
2.1. Chuyên môn nghiệp vụ			
a) Đạt chuẩn	153/289 (52,94%)	377/552 (68,30%)	272/319 (85,27%)
- Đang học đạt chuẩn:	27/289 (9,34%)	142/552 (25,72%)	23/319 (7,21%)
b) Trên chuẩn			
- Đã đạt trên chuẩn:	153/289 (49,48%)	-	8/319 (2,51%)
- Đang học trên chuẩn:	111/289 (38,41%)	3/552 (0,54%)	5/319 (1,57%)

¹⁴ Tính đến ngày 02/12/2020, các trường được kiểm tra có tỷ lệ phụ huynh học sinh tham gia thanh toán thông qua chuyển khoản chỉ chiếm 13,23%.

2.2. Quản lý giáo dục			
- Đã học:	20/289 (6,92%)	9/552 (1,63%)	11/319 (3,45%)
- Đang học:	3/289 (1,04%)	10/552 (1,81%)	-
2.3. Sau đại học			
- Đã học:	2/289 (0,69%)	1/552 (0,18%)	9/319 (2,82%)
- Đang học:	15/289 (5,19%)	9/552 (1,63%)	8/319 (2,51%)

b) Các hoạt động về tổ chức chuyên đề, thao giảng; bồi dưỡng nâng chuẩn trình độ đào tạo, lớp tích hợp sách giáo khoa mới

- Bồi dưỡng chuyên đề:

+ Số chuyên đề, tiết thao giảng đã thực hiện:

Chia ra	Trường	Huyện	Cụm (TP)
1. Chuyên đề:	187	16	-
- Mầm non	45	-	-
- Tiểu học	79	5	-
- Trung học cơ sở	63	11	-
2. Thao giảng:	146	23	-
- Mầm non	-	-	-
- Tiểu học	28	-	-
- Trung học cơ sở	118	23	-

+ Việc tổ chức các chuyên đề đã góp phần tạo điều kiện cho giáo viên được giao lưu, trao đổi, học tập kinh nghiệm, trau dồi kỹ năng vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực trong quá trình giảng dạy; giúp giáo viên nắm vững hơn về quy trình giảng dạy, đúc rút kinh nghiệm ứng dụng phù hợp với tình hình thực tiễn tại đơn vị; sau mỗi chuyên đề, trên cơ sở những vấn đề đã được trao đổi, thảo luận, rút kinh nghiệm được đúc kết lại trong nội dung kết luận chỉ đạo của Lãnh đạo PGD&ĐT để làm căn cứ cho các đơn vị vận dụng thực hiện tại cơ sở. Tuy nhiên, một số chuyên đề chưa gắn kết với bài dạy, hình ảnh minh họa; các ý kiến đóng góp cho chuyên đề thường xoay quanh cách trình bày, sắp xếp bố cục, lỗi chính tả,... những vấn đề mới hoặc khó ít được nêu ra bàn bạc, thảo luận.

- Bồi dưỡng nâng chuẩn trình độ đào tạo, lớp tích hợp sách giáo khoa mới: Phổ biến Kế hoạch thực hiện chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn TH; Kế hoạch tổ chức bồi dưỡng các môn Lịch sử và Địa lý, Khoa học tự nhiên cho cán bộ quản lý và giáo viên các trường THCS năm 2020 (97 giáo viên); kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng đại trà Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho cán bộ quản lý, giáo viên trên địa bàn Thành phố;...

c) Công tác triển khai kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên

Triển khai Kế hoạch số 662/KH-GDĐT ngày 31 tháng 7 năm 2020 của PGD&ĐT về bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) cho cán bộ quản lý, giáo viên MN, PT năm học 2020-2021 đến các trường trong Huyện. Nhìn chung, hầu hết các cán bộ quản lý, giáo

viên đã hoàn thành Chương trình bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông (*taphuan.csdl.edu.vn*).

7. Công tác Tài chính; Cơ sở vật chất (CSV/C)-Sách, Thiết bị (STB); Thi đua

a) Công tác tài chính

Phối hợp chặt chẽ giữa Phòng Tài chính – Kế hoạch và PGD&ĐT Huyện; công tác quyết toán, dự toán kinh phí được thực hiện kịp thời, đáp ứng các hoạt động cho toàn Ngành và từng đơn vị; các chế độ chính sách được giải quyết đầy đủ.

b) Công tác cơ sở vật chất, sách - thiết bị

- Các trường được trang bị các trang thiết bị và điều kiện dạy học tối thiểu phục vụ cho công tác giảng dạy; củng cố, tăng cường đầu tư sở vật chất, trang thiết bị trường học theo hướng tiêu chuẩn hóa, hiện đại hóa; chuẩn bị tốt cơ sở vật chất, thiết bị thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, thay sách giáo khoa mới (*lớp 1, 2 và 6*).

- Thư viện các trường thực hiện tốt nhiệm vụ trong việc phát triển phong trào đọc sách; công tác tuyên truyền, triển lãm sách, trưng bày sách,... được thực hiện thường xuyên, đặc biệt, thông qua việc tổ chức “*Ngày hội đọc sách*” với các hoạt động phong phú và đa dạng như tuyên truyền giới thiệu sách, báo tạp chí trong học sinh và giáo viên; chuyên đề giới thiệu sách nhân các ngày kỷ niệm lớn được tổ chức tốt. Các trường thực hiện tốt việc giới thiệu sách, tập san chuyên đề, sưu tầm các tư liệu phục vụ dạy và học; phối hợp tốt với Đoàn, Đội và giáo viên chủ nhiệm các lớp tổ chức các hoạt động thư viện như cho học sinh đọc sách tại thư viện, quyên góp xây dựng tủ sách dùng chung tại đơn vị, Hội thi “*Giới thiệu sách, kể chuyện theo sách*”.

c) Công tác thi đua

- Tập thể, cá nhân đã tích cực đăng ký thi đua năm học 2020-2021 tại Hội nghị cán bộ công chức, viên chức, người lao động của các đơn vị trong toàn Ngành¹⁵.

- Tổ chức xét chọn và khen thưởng Nhà giáo tiêu biểu có công đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo huyện Nhà Bè năm 2020 (*Lần IX*) với kết quả có 12 Nhà giáo tiêu biểu được Hội đồng xét chọn Huyện công nhận và tuyên dương khen thưởng¹⁶; thực hiện xét chọn giải thưởng Võ Trường Toản năm 2020¹⁷;...

8. Công tác Đảng, Đoàn thể

- Xây dựng Chương trình, Nghị quyết để lãnh đạo Chính quyền và các đoàn thể thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm nhằm hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ Học kỳ 1, đặc biệt quan tâm đúng mức công tác chính trị tư tưởng và công tác tổ chức; lãnh đạo chặt chẽ công tác tuyển sinh đầu năm học 2020-2021, công tác Tổng kết năm học 2019-2020 và triển khai nhiệm vụ năm học 2020-2021. Nghiêm túc trong việc học tập các Nghị quyết theo chỉ đạo của Huyện ủy; thường xuyên cải tiến nội dung sinh hoạt chi bộ thường kỳ,

¹⁵ Tập thể: 41/69 đơn vị đăng ký Lao động tiên tiến (PGD&ĐT: 01; CL: 36/36; NCL: 04/32); 36/69 đơn vị đăng ký Lao động xuất sắc; 28/69 đơn vị đăng ký phần đầu đạt Cờ thi đua Thành phố; 13/69 đơn vị đăng ký phần đầu đạt Cờ thi đua Chính phủ; 05/69 đơn vị đăng ký Cờ thi đua BGD&ĐT; 25/69 đơn vị đăng ký phần đầu đạt Bằng khen Ủy ban nhân dân (UBND) Thành phố; 05 đơn vị công lập đăng ký Bằng khen Thủ tướng Chính phủ; 08/69 đơn vị đăng ký Bằng khen BGD&ĐT.

Cá nhân: 1620/1636 (99,02%) cá nhân đăng ký Lao động tiên tiến; 666/1620 (41,11%) cá nhân đăng ký Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở (trong đó có 33 cá nhân đăng ký CSTĐ cấp Thành phố); 245 cá nhân đăng ký phần đầu đạt Bằng khen UBND Thành phố; 07 cá nhân đăng ký Bằng khen BGD&ĐT; 02 cá nhân đăng ký Bằng khen Thủ tướng Chính phủ; 18 cá nhân đăng ký Huy hiệu Thành phố Hồ Chí Minh.

¹⁶ MN: 01; TH: 06; THCS: 04; CTGD: 01.

¹⁷ Kết quả: Ông Dương Công Lý, Hiệu trưởng Trường THCS Lê Văn Hưu được Thành phố công nhận và vinh danh khen tặng.

làm tốt công tác xây dựng Đảng, phát triển đảng viên mới trong từng chi bộ trường học. Các chi bộ trường học tổ chức nghiêm túc việc phân tích chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên cuối năm 2020.

- Công đoàn cơ sở các trường thực hiện tốt chủ trương, cuộc vận động lớn, các phong trào thi đua của cả nước, của Ngành; tiếp tục phát huy tốt dân chủ cơ sở, phối hợp thực hiện tốt kế hoạch giai đoạn học kỳ 1, năm học 2020-2021; tổ chức chu đáo, đảm bảo quy trình Hội nghị cán bộ công chức, viên chức và Người lao động đầu năm học.

9. Công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ (PCGD-XMC), hoạt động của các Trung tâm Học tập cộng đồng (TT.HTCD)

a) Kết quả xóa mù chữ¹⁸

So với năm 2019, kết quả thực hiện XMC cho độ tuổi 15 đến 35 tuổi đạt mức 1 tăng 0,02% (năm 2019 đạt 99,98%), mức 2 tăng 0,01% (năm 2019 đạt 99,98%).

So với năm 2019, kết quả thực hiện XMC cho độ tuổi 15 đến 60 tuổi đạt mức 1 tăng 0,02% (năm 2019 đạt 99,98%), mức 2 giữ nguyên (năm 2019 đạt 99,77%).

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ về PCGD, XMC, huyện Nhà Bè đạt xóa mù chữ mức độ 2.

b) Kết quả phổ cập giáo dục

Tiếp tục duy trì 7/7 xã - thị trấn đạt chuẩn PCGD cho trẻ mầm non 5 tuổi, đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3, đạt chuẩn PCGD trung học cơ sở mức độ 3 và đạt chuẩn PCGD trung học phổ thông (theo mức chuẩn Thành phố: 70%). Cụ thể như sau:

- Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi:

Trẻ 5 tuổi được huy động: 1.392/1.392 (100%); học 2 buổi/ngày đạt 100%; hoàn thành chương trình giáo dục: 1.391/1.392 (99,93%).

- Phổ cập giáo dục tiểu học:

+ Huy động trẻ vào lớp 1: 1.709/1.709 (100%); trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học (năm học 2019-2020): 1.741/1.744 (99,83%); trẻ 11 đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học (tính đến năm học 2019-2020): 6.259/6.263 (99,94%);

+ Trẻ khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục: 188/189 trẻ (99,47%).

- Phổ cập giáo dục trung học cơ sở:

+ Từ 15 tuổi đến 18 tuổi tốt nghiệp THCS (tính đến năm học 2019-2020): 5.843/5.894 (99,13%) (so với năm học 2018-2019 giảm 0,67%).

+ Từ 15 tuổi đến 18 tuổi đã tốt nghiệp THCS đang học chương trình phổ thông, giáo dục thường xuyên (GDTX), giáo dục nghề nghiệp: 5.727/5.894 (97,17%).

¹⁸ Mức độ 1:

- Số người biết chữ từ 15 đến 25 tuổi là 13.866/13.866 người (100%).
- Số người biết chữ từ 15 đến 35 tuổi là 30.653/30.653 người (100%).
- Số người biết chữ từ 15 đến 60 tuổi là 65.451/65.457 người (99,99%).

Mức độ 2:

- Số người biết chữ từ 15 đến 25 tuổi là 13.866/13.866 người (100%).
- Số người biết chữ từ 15 đến 35 tuổi là 30.653/30.653 người (100%).
- Số người biết chữ từ 15 đến 60 tuổi là 65.309/65.457 người (99,77%).

+ Trẻ khuyết tật từ 11 đến 18 tuổi trên địa bàn được tiếp cận giáo dục: 121/122 trẻ (99,18%).

- Phổ cập trung học phổ thông (THPT):

+ Học sinh tốt nghiệp THCS (hai hệ) năm học 2019-2020: 1.414/1.416 (99,86%).

+ Học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2019-2020 vào học lớp 10 THPT, GDTX THPT, trung cấp chuyên nghiệp, trường dạy nghề: 1.412/1.414 (99,86%). Cụ thể: Học lớp 10 THPT: 1.097/1.414 (77,58%); học lớp 10 GDTX THPT: 15/1.414 (1,06%); học nghề: 300/1.414 (21,22%).

+ Học sinh tốt nghiệp THPT năm học 2019-2020: 1.141/1.146 (99,56%).

+ Số thanh, thiếu niên từ 18 đến 21: 4.976; trong đó, có bằng tốt nghiệp THPT, bỏ túc THPT, trung học chuyên nghiệp: 4.384/4.976 (88,10%).

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những mặt đã làm được

- Toàn Ngành đã triển khai và thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện chương trình khắc phục các khuyết, nhược điểm qua kiểm điểm theo tinh thần Nghị quyết TW 4 khóa XII của Đảng; cuộc vận động “*Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*” và phong trào thi đua “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*” và các cuộc vận động, các phong trào thi đua khác của Ngành và của địa phương.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các trường nghiêm túc chấp hành các quy định theo quy chế chuyên môn; chất lượng giáo dục MN và PT được giữ vững; nhiều hoạt động chuyên môn đã đi vào chiều sâu và đạt hiệu quả; các trường tích cực vận dụng các phương pháp dạy học tích cực và sử dụng bảng tương tác trong tiết dạy; tổ chức giảng dạy theo hướng tinh giảm phù hợp với tình hình thực tế của Huyện; kiểm tra việc giảng dạy các môn học đảm bảo theo chuẩn kiến thức và kỹ năng phù hợp với đối tượng học sinh; kết quả đánh giá, xếp loại có chuyển biến tích cực hơn so với cùng kỳ năm học trước; nền nếp hoạt động giảng dạy và học tập luôn được quan tâm duy trì, củng cố; các trường tham gia tốt các hội thi do Ngành phát động;... Việc tham gia sinh hoạt chuyên đề, hội thảo của cán bộ quản lý, giáo viên ngày càng đi vào nền nếp.

- Công tác quản lý từ PGD&ĐT đến các trường thường xuyên được đổi mới và mang lại hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong toàn Ngành; quan tâm công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh; công tác bồi dưỡng giáo viên được tăng cường thông qua các hoạt động chuyên môn đa dạng đã giúp cho giáo viên có thêm năng lực trong thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục.

- Toàn Ngành luôn quan tâm đến cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn; cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ giảng dạy và học tập được các trường đầu tư đáp ứng được nhu cầu học tập của học sinh; tổ chức tốt các hoạt động NGLL, tham quan học tập, trải nghiệm sáng tạo; các hoạt động về nguồn, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh đạt hiệu quả.

- Duy trì và triển khai thực hiện có hiệu quả các Đề án, Kế hoạch đã đề ra đầu năm học.

2. Những mặt cần khắc phục

- Các cơ sở giáo dục MN ngoài công lập phát triển nhiều nhưng quy mô vẫn còn nhỏ, còn khó khăn trong đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ; tình hình giáo viên làm việc tại từng cơ sở giáo dục MN ngoài công lập chưa ổn định nên khó khăn trong việc xây dựng lực lượng giáo viên giỏi, giáo viên nòng cốt tại cơ sở; chưa thực hiện đủ quy định một nhân viên phục vụ cho mỗi lớp theo Nghị quyết 01 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

- Hiện vẫn còn một bộ phận nhỏ giáo viên hạn chế trong việc vận dụng, đổi mới phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực, ứng dụng công nghệ thông tin; vẫn còn giáo viên chưa thực hiện tốt việc tích hợp dạy học các nội dung giáo dục vào các môn học và hoạt động giáo dục.

3. Bài học kinh nghiệm

- Việc chú trọng thực hiện tốt công tác chính trị tư tưởng trong từng nhà trường với nhiều hình thức hoạt động, thời điểm thích hợp, kịp thời,... đã xây dựng được tập thể tự giác, tích cực, năng động, sáng tạo; quan tâm việc biết lắng nghe và giải quyết đến nơi đến chốn các vấn đề còn chưa thông suốt trong đội ngũ trên tinh thần vì sự tiến bộ giúp đơn vị phát triển bền vững và tăng uy tín của Ngành, trường.

- Làm tốt công tác tham mưu, phối hợp chặt chẽ với địa phương để chăm lo tốt cho các ngành, cấp học.

- Đảm bảo điều kiện làm việc hợp lý cho đội ngũ, điều kiện an toàn cho trẻ sẽ giúp cho việc chăm sóc giáo dục trẻ được thuận lợi và yên tâm cả về mặt vật chất lẫn tinh thần.

- Sự năng động, linh hoạt đổi mới trong công tác quản lý từ PGD&ĐT đến các trường; việc thường xuyên cải tiến cách làm có hiệu quả hơn đã giúp Ngành ngày càng phát triển mạnh theo hướng tích cực, tiên tiến và hiện đại.

Phần II

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM HỌC KỲ II, NĂM HỌC 2020-2021

I. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG

- Triển khai và tổ chức đẩy mạnh thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị với chủ đề năm 2021 gắn với thực hiện chương trình khắc phục các khuyết, nhược điểm theo tinh thần Nghị quyết TW 4, Khóa XII của Đảng.

- Tiếp tục duy trì quán triệt thường xuyên trong đội ngũ để thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các yêu cầu, nhiệm vụ trọng tâm của năm học gắn với các giải pháp tích cực, phù hợp với từng ngành, cấp học.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác giáo dục truyền thống nhân các ngày kỷ niệm hàng tháng trong năm; quan tâm chú trọng đến nội dung, hình thức giáo dục phong phú, mang tính hiệu quả thiết thực.

- Thường xuyên phát huy dân chủ cơ sở, thực hiện ba công khai (*đặc biệt tập trung quan tâm những nội dung trọng tâm được triển khai trong các hội nghị giao ban hiệu trưởng và kết luận của Trưởng phòng hàng tháng*); làm tốt công tác tư tưởng trong

đội ngũ, xây dựng tập thể sư phạm nhà trường đoàn kết, phấn đấu tích cực hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2020-2021; luôn giữ vững và phát huy nền nếp, kỷ cương trong từng đơn vị trường học, kiên quyết không để vi phạm đạo đức nhà giáo; đảm bảo tốt nhất trật tự an toàn xã hội và an toàn giao thông trong toàn Ngành.

II. CÔNG TÁC TỔ CHỨC

- Theo dõi việc tuyển dụng nhân sự các trường năm 2021; tiếp tục công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý các trường theo kế hoạch.

- Tham mưu thực hiện hồ sơ thành lập mới Trường Tiểu học Bờ Tây (*xã Phước Lộc*). Tiếp tục thực hiện hồ sơ thành lập lại Hội đồng trường các trường. Thực hiện hồ sơ cấp phép hoạt động của các trường.

- Thực hiện đánh giá, xếp loại công chức, viên chức; đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên cuối năm học 2020-2021. Hướng dẫn quy hoạch cán bộ quản lý cho năm học 2020-2021.

- Dự kiến biên chế trường lớp, nhân sự năm học mới 2021-2022.

III. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỦA CÁC NGÀNH, CẤP HỌC VÀ BỘ PHẬN NGHIỆP VỤ

- Tiếp tục thực hiện và hoàn thành tốt các cuộc vận động, phong trào thi đua của Ngành, Huyện, Thành phố theo chỉ đạo.

- Tăng cường giáo dục trong toàn đội ngũ của Ngành về việc không vi phạm đạo đức nhà giáo; nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc các hành vi đánh mắng, xúc phạm học sinh trong toàn Ngành.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý của các ngành, cấp học nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2020-2021.

- Tiếp tục duy trì và tích cực tăng cường công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học, phòng cháy chữa cháy, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống dịch bệnh Covid-19,... trong toàn Ngành.

1. Ngành học Mầm non

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý; quan tâm hơn việc lắng nghe, tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên chủ động, tích cực trong chuyên môn đồng thời nâng cao năng lực quản lý trong ban giám hiệu; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, ứng dụng các phần mềm tin học nhằm tăng cường quản lý, đặc biệt là công tác bán trú và hỗ trợ chuyên môn cho khối MN tư thục.

- Tập trung nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ; quan tâm tỷ lệ suy dinh dưỡng của trẻ đạt dưới 1%.

- Tiếp tục tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị nhằm tăng cường củng cố giữ vững trường MN đạt chuẩn quốc gia và đạt chuẩn cơ sở vật chất theo chương trình nâng chất nông thôn mới của Huyện và hướng tới xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu.

- Tập trung làm tốt công tác quản lý giáo dục MN ngoài công lập; tiếp tục duy trì giao ban hàng quý giữa Chủ các cơ sở giáo dục MN ngoài công lập và lãnh đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; thẩm định cơ sở mới, thẩm định thành lập lại; kiểm tra đánh

giá chất lượng hoạt động giáo dục (*đặc biệt tăng cường kiểm tra đột xuất*); kiểm tra trình độ và tay nghề giáo viên;...

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho phụ huynh và cộng đồng. Tiếp tục thực hiện công tác truyền thông phòng chống nghiện học giữa chừng của trẻ 5 tuổi.

2. Giáo dục Phổ thông

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ đã đề ra trong năm học 2020-2021. Trong đó, tập trung các vấn đề sau:

- Thực hiện tốt Đề án “*Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh*” và giảng dạy tin học trong nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện đánh giá, xếp loại học sinh TH, THCS theo các Thông tư và văn bản hướng dẫn thực hiện của cấp trên đúng quy định. Thực hiện nghiêm túc việc không tổ chức dạy thêm học thêm trái quy định.

- Tiếp tục làm tốt việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với khối lớp 1; chuẩn bị tâm thế, điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông đối với lớp 2 và lớp 6.

- Thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục, đánh giá ngoài, chuẩn quốc gia; xây dựng trường tiên tiến, hiện đại theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh (*theo Quyết định số 3036/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố*).

a) Cấp Tiểu học

- Thực hiện tốt chương trình Học kì II, đảm bảo dạy đầy đủ, không cắt xén chương trình; tiếp tục lồng ghép giáo dục học sinh về phẩm chất, năng lực, về an toàn giao thông, kỹ năng sống, bảo vệ môi trường, phân loại rác thải, không xả rác nơi công cộng, sông rạch,...

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh các phương pháp dạy học tích cực, phương pháp “*Bàn tay nặn bột*”. Tiếp tục hướng dẫn giáo viên việc soạn giảng, thực hiện hồ sơ sổ sách nhẹ nhàng, đảm bảo nội dung.

- Tăng cường các giải pháp khắc phục tình trạng học sinh chưa đạt về phẩm chất, năng lực học tập trong Học kì I để hoàn thành nhiệm vụ học tập vào cuối năm học.

- Chuẩn bị các điều kiện khảo sát học sinh lớp 3.

b) Cấp Trung học cơ sở

- Thực hiện nghiêm các quy định về chuyên môn, tổ chức giảng dạy đủ các môn học; tăng cường các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục NGLL theo nội dung của phong trào thi đua “*Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực*” nhằm đảm bảo tính linh hoạt về hình thức dạy học, rèn luyện kỹ năng hoạt động xã hội của học sinh. Tăng cường các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm; giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

- Quan tâm, tạo điều kiện và hỗ trợ giáo viên trong việc đổi mới phương pháp dạy học, tiếp tục đưa hoạt động giáo dục STEM vào giảng dạy; tổ chức các hoạt động theo hướng xây dựng môi trường sư phạm thân thiện; thực hiện đúng theo tinh thần giảm tải của BGD&ĐT; dạy học sát đối tượng, tăng cường dạy học cá thể; tăng cường khai thác

các trang thiết bị dạy học, sử dụng bảng tương tác trong thao giảng, chuyên đề; tích cực tham gia các hội thi chuyên môn.

- Tăng cường chấn chỉnh nề nếp, kỷ cương trong hoạt động dạy và học. Tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém; hạn chế tối đa tình hình học sinh nghỉ bỏ học; tập trung đầu tư bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9 chuẩn bị thi cấp Thành phố; tham gia các hội thi về chuyên môn như “*Olympic*”,... Phần đầu đạt các chỉ tiêu đã đề ra.

- Kiểm tra chéo hồ sơ học vụ, thư viện, thiết bị dạy học; kiểm tra việc hoàn thành hồ sơ sổ sách cuối học kỳ, cuối năm học.

- Chuẩn bị tốt cho kỳ thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2021-2022; các hồ sơ sổ sách để công nhận hoàn thành THCS cho học sinh lớp 9;...

3. Công tác dạy nghề phổ thông, hoạt động giáo dục hướng nghiệp

Tổ chức tốt hướng nghiệp và phân luồng sau tốt nghiệp THCS cho học sinh khối lớp 9. Chuẩn bị tốt công tác tổ chức kỳ thi nghề phổ thông vào tháng 05/2021. Theo dõi, đánh giá, ghi nhận số liệu phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS tại các trường THCS hàng tháng.

4. Giáo dục ngoài giờ lên lớp

- Tiếp tục triển khai các hoạt động về công tác giáo dục ATGT, duy trì và đẩy mạnh các giải pháp đảm bảo ATGT trước cổng trường, không để xảy ra tình trạng ùn tắc giao thông trước cổng trường. Các trường tiếp tục phối hợp với đơn vị vận chuyển công cộng đảm bảo an toàn tuyệt đối trong việc tổ chức cho học sinh đi học bằng xe buýt.

- Tiếp tục phối hợp cùng TT.TDĐT Huyện tổ chức tập luyện và thi đấu cấp Huyện và cấp Thành phố các môn giải “*Thể thao học sinh*” năm học 2020-2021.

- Các trường tiếp tục tăng cường các hoạt động giáo dục ngoại khóa, NGLL, giáo dục truyền thống lịch sử, giáo dục pháp luật, giáo dục 05 điều Bác Hồ dạy, ý thức giữ gìn vệ sinh trường lớp; đảm bảo công tác an ninh trật tự, an toàn trường học; làm tốt công tác tư vấn học đường, không để ma túy và các tệ nạn khác xâm nhập vào trường học; tăng cường các lớp phổ cập bơi cho học sinh;...

- Đẩy mạnh các hoạt động của tổ chức Đoàn, Đội nhằm thực hiện tốt các hoạt động Đoàn và phong trào thiếu nhi năm học 2020-2021, phấn đấu 100% các Chi đoàn và Liên Đội các trường đều đạt vững mạnh - xuất sắc.

5. Công tác kiểm tra

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 938/KH-GDDT ngày 14 tháng 10 năm 2020 của PGD&ĐT về công tác kiểm tra năm học 2020-2021; đảm bảo thực hiện đầy đủ, khoa học theo các văn bản chỉ đạo và hướng dẫn về công tác kiểm tra; đẩy mạnh thực hiện các nội dung tự kiểm tra và kiểm tra theo kế hoạch; nâng cao chất lượng thực hiện các quy trình, thủ tục trong từng cuộc kiểm tra cụ thể nhằm từng bước nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021; tăng cường kiểm tra đột xuất một số cơ sở giáo dục MN ngoài công lập.

6. Hoạt động bồi dưỡng giáo dục

- Các trường xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ, đảm bảo tỷ lệ theo từng giai đoạn và tất cả giáo viên cần nâng chuẩn được đào tạo cho cả hai giai đoạn (từ 01/7/2020 đến 31/12/2030).

- Khuyến khích giáo viên tham gia lớp bồi dưỡng các môn Lịch sử, Địa lý, Khoa học tự nhiên theo Kế hoạch số 1178/KH-GDDT-TC ngày 23 tháng 4 năm 2020 của SGD&ĐT; cử giáo viên và cán bộ quản lý tham gia các lớp bồi dưỡng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo Kế hoạch số 494/KH-GDDT ngày 16 tháng 6 năm 2020 của PGD&ĐT Huyện.

- Tiếp tục kết hợp với Phòng Nội vụ Huyện, Trung tâm Bồi dưỡng chính trị và bộ phận Tổ chức PGD&ĐT chiêu sinh, mở lớp bồi dưỡng trung cấp chính trị, hành chính Nhà nước theo kế hoạch nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của huyện Nhà Bè giai đoạn 2020-2025.

- Xây dựng, tổ chức và tham dự chuyên đề cấp huyện, trường, cụm của các ngành, cấp học; hỗ trợ, tư vấn các đơn vị thực hiện công tác BDTX; dự giờ tại các trường kết hợp kiểm tra tiến độ thực hiện kế hoạch BDTX; tổng hợp kết quả bồi dưỡng, báo cáo và cấp giấy chứng nhận hoàn thành kế hoạch BDTX năm học 2020-2021.

7. Công tác Tài chính; Cơ sở vật chất - Sách, Thiết bị; Thi đua

a) Công tác tài chính

Tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng nguyên tắc về công tác tài chính đã được SGD&ĐT và Ủy ban nhân dân Huyện thống nhất phân bổ trong năm 2021.

b) Công tác cơ sở vật chất, sách - thiết bị

- Tiếp tục theo dõi, tham mưu trong công tác đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, sửa chữa các cơ sở trường học; chuẩn bị sửa chữa trong Hè 2021.

- Phát huy những ưu điểm đạt được và khắc phục những tồn tại trong Học kỳ 1 để thực hiện đúng kế hoạch đã đề ra về hoạt động thư viện, thiết bị năm học 2020-2021; tiếp tục duy trì 100% số thư viện trường PT đạt chuẩn và nâng số lượng thư viện đạt tiên tiến, xuất sắc; các thư viện trường học tiếp tục đề ra nhiều hình thức hoạt động phong phú; xây dựng thư viện theo hướng ngày càng thân thiện trong công tác tổ chức hoạt động nhằm thu hút bạn đọc đến với thư viện nhiều hơn; triển khai thực hiện phong trào tuyên góp sách đã qua sử dụng nhằm bổ sung tủ sách cho thư viện các trường.

- Chuẩn bị tốt về điều kiện cơ sở vật chất, sách giáo khoa và trang thiết bị phục vụ cho Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (*đặc biệt là lớp 2 và 6 tại các trường TH, THCS*).

- Tiếp tục phát huy hiệu quả, khai thác sử dụng các thiết bị dạy học và tổ chức nhiều hoạt động với các hình thức mới nhằm hỗ trợ công tác giảng dạy tại các trường; duy trì tổ chức Hội thi "*Tự làm đồ dùng dạy học*" tại các đơn vị trường học.

c) Công tác thi đua

Tổng hợp hồ sơ các đơn vị, trường học để trình Hội đồng xét sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm Huyện xét công nhận phạm vi ảnh hưởng sáng kiến, giải pháp trong toàn Ngành năm học 2020-2021; hoàn thành sinh hoạt các khối thi đua trường học trong toàn Huyện năm học 2020-2021; thực hiện xét thi đua và tiến hành bình chọn cuối năm học theo đúng các văn bản chỉ đạo; hoàn tất hồ sơ thi đua năm học 2020-2021 trình xét cấp Huyện, Thành phố và Nhà nước.

8. Công tác Đảng, Đoàn thể

Xây dựng Chương trình, Nghị quyết lãnh đạo chính quyền và các đoàn thể thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm đã nêu trên nhằm hoàn thành kế hoạch năm học 2020-2021; tổ chức sinh hoạt thường kỳ, làm tốt công tác xây dựng Đảng và phát triển đảng viên trong từng Chi bộ trường học.

9. Công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục

- Tiếp tục tập trung công tác tuyên truyền, vận động, huy động các đối tượng trong diện PCGD, XMC ra lớp, trọng tâm là các đối tượng trong diện XMC, giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ và phổ cập bậc trung học.

- Tiến hành điều tra và tiếp tục rà soát, cập nhật các dữ liệu liên quan đến việc ứng dụng phần mềm của BGD&ĐT làm cơ sở cho việc thực hiện PCGD, XMC.

- Tăng cường công tác kiểm tra và đi cơ sở của Ban chỉ đạo PCGD, XMC; của các ban, ngành, đoàn thể từ cấp xã, thị trấn đến Huyện.

- Tập trung triển khai kế hoạch thực hiện Đề án xóa mù chữ của Huyện và Thành phố. /.

Nơi nhận:

- | | | |
|--|---|----------------|
| - Ban Tuyên giáo Huyện ủy; | } | "để báo cáo" |
| - Bộ phận TH-VP/ Sở GD&ĐT TP.HCM; | | |
| - VP/HĐND-UBND Huyện; P.TC-KH Huyện. | } | "để phối hợp" |
| - UBND 07 Xã - Thị. | | |
| - Hiệu trưởng các trường MN, PT, BDGD; | } | "để thực hiện" |
| - Lãnh đạo PGD&ĐT và các bộ phận; | | |
| - Lưu: VT, GDĐT. | | |



Lê Thị Oanh